

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ GIAI ĐOẠN
2023 - 2025 CỦA THỊ XÃ BA ĐỒN**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 19/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; các Công điện của Thủ tướng Chính phủ: số 557/CĐ-TTg ngày 18/6/2023, số 616/CĐ-TTg ngày 04/7/2023 về việc rà soát, hoàn thiện các quy định về thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Công văn số 3604/BNV-CQĐP ngày 16/7/2023 của Bộ Nội vụ; Quyết định số 2514/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2023 - 2025. Phương án số 19/PA-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Bình; Phương án số 1998/PA-UBND ngày 19/9/2023 của UBND thị xã Ba Đồn về sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, định hướng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thị xã Ba Đồn. Ủy ban nhân dân thị xã Ba Đồn xây dựng đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã.
3. Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật 21/2017/QH14 và Luật 47/2019/QH14.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách hành chính tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025;

9. Phương án số 19/PA-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Quảng Bình; Phương án số 1998/PA-UBND ngày 19/9/2023 của UBND thị xã Ba Đồn phương án sắp xếp Đơn vị hành chính cấp xã; Thông báo số 499-TB/THU ngày 29/02/2024 của Thị ủy Ba Đồn về kết luận hội nghị Ban Thường vụ lần thứ 80;

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ

Nhằm cụ thể hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ, không bảo đảm tiêu chuẩn quy định trên địa bàn thị xã sẽ khắc phục tình trạng phân tán nguồn lực, không khai thác được hết tiềm năng, chia cắt không gian phát triển; gây khó khăn trong lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội cũng như quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng; Đồng thời góp phần xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ, công chức cấp xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Định hướng nhiệm vụ xây dựng chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm địa bàn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định quốc phòng - an ninh.

Phần II HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ BA ĐỒN

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH CÁC CẤP CỦA THỊ XÃ BA ĐỒN

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh, địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp xã của thị xã từ năm 2013 đến nay

Năm 2012, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 367/QĐ-BXD ngày 18/4/2012 về công nhận thị trấn Ba Đồn mở rộng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đạt tiêu chí đô thị loại 4. Trên cơ sở đó, ngày 20/12/2013, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 125/NQ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Trạch để thành lập mới thị xã Ba Đồn và 06 phường thuộc thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình. Theo đó, thị xã Ba Đồn được thành lập trên cơ sở điều chỉnh 16.318,28 ha diện tích tự nhiên, 115.196 nhân khẩu của huyện Quảng Trạch 16 đơn vị hành chính cấp xã, phường (06 phường và 10 xã). Thị xã Ba Đồn chính thức đi vào hoạt động từ năm 2014.

2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã đến thời điểm lập Đề án

Số lượng ĐVHC cấp xã của thị xã Ba Đồn đến thời điểm lập Đề án có 16 ĐVHC trong đó có 06 phường và 10 xã, cụ thể các phường gồm: Quảng Phúc, Quảng Thuận, Quảng Thọ, Ba Đồn, Quảng Long, Quảng Phong và 10 xã gồm: Quảng Hòa, Quảng Lộc, Quảng Văn, Quảng Minh, Quảng Sơn, Quảng Thủy, Quảng Tân, Quảng Trung, Quảng Tiên và Quảng Hải.

II. ĐVHC CÁC CẤP CỦA THỊ XÃ BA ĐỒN

1. Thị xã Ba Đồn

1.1. Diện tích tự nhiên: 162 (km²);

1.2. Quy mô dân số: 123.281 (người).

(Số liệu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số tính đến thời điểm ngày 31/12/2022. Diện tích tự nhiên theo số liệu kiểm kê đất đai năm 2020 được tỉnh Quảng Bình và Bộ TN&MT công bố. Dân số năm 2022 do Công an tỉnh cung cấp)

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh của thị xã Ba Đồn (thời điểm 31/12/2023)

Năm 2023 là năm thứ 03 thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XXV và sau 10 năm thị xã được thành lập, tình hình kinh tế xã hội của thị xã từng bước được phát triển, tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh. Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, bên cạnh những thuận lợi cơ bản để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thị xã đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do giá nhiên liệu, nguyên vật liệu đầu vào, lương thực, thực phẩm biến động mạnh do tác động của các diễn biến chính trị trên thế giới đã ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, việc làm và đời sống Nhân dân trên địa bàn thị xã. Song, với tinh thần đoàn kết, nhất trí cao của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm giúp đỡ của các cấp, sự chung sức, đồng lòng và phấn đấu nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân toàn thị xã nên tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 của thị xã vẫn tiếp tục phát triển, cơ sở vật chất, hạ tầng KT-XH được tăng cường; các lĩnh vực văn hoá, xã hội có chuyển biến tích cực; đời sống của nhân dân cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Các chỉ tiêu về kinh tế: Giá trị sản xuất nông - lâm - ngư tăng 4,73% (KH tăng 3,0%); Giá trị công nghiệp, ngành nghề nông thôn tăng 11,97% (KH tăng 9%); Tổng mức bán lẻ hàng hóa và Dịch vụ tiêu dùng tăng 13,21% (KH tăng

13%); Tổng sản lượng lương thực 31.183 tấn, đạt 104,17%KH; Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 327 tỷ 952 triệu đồng, đạt 84,69% KH tỉnh giao và đạt 75,0% dự toán HĐND thị xã giao; Thu nhập bình quân đầu người đạt 54,6 triệu đồng/người/năm, đạt 107,48%KH; Duy trì 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó hoàn thiện hồ sơ 02 xã đạt NTM nâng cao (xã Quảng Hải và Quảng Tân), đạt 100%KH.

Các chỉ tiêu xã hội: Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia 03 trường (KH 03 trường); Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 89,15% (KH 89%); Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 8,8% (KH 10%); Tỷ lệ hộ đạt chuẩn gia đình văn hóa 86,5% (KH 86,5%); Giảm số hộ nghèo 142 hộ (KH 70 hộ); Tỷ lệ lao động qua đào tạo 63%, trong đó qua đào tạo nghề 51%, đạt 100%KH; Giải quyết việc làm cho 3.026 lao động (KH 3.000 lao động);

Chỉ tiêu về môi trường: Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh 97% (KH 97%); Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn 94% (KH 94%).

Trong 16 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 mà Nghị quyết Hội đồng nhân dân thị xã đề ra, có 15/16 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, riêng chỉ tiêu thu ngân sách không đạt kế hoạch đề ra (*đạt 84,69% KH tỉnh giao và đạt 75,0% dự toán HĐND thị xã giao*).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: thị xã Ba Đồn có 16 ĐVHC cấp xã trong đó có (06 phường và 10 xã) cụ thể, các phường gồm: Quảng Phúc, Quảng Thuận, Quảng Thọ, Ba Đồn, Quảng Long, Quảng Phong. 10 xã gồm: Quảng Hòa, Quảng Lộc, Quảng Văn, Quảng Minh, Quảng Sơn, Quảng Thủy, Quảng Tân, Quảng Trung, Quảng Tiên và Quảng Hải.

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025:

Gồm có 05 Đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp cụ thể: Xã Quảng Tân, xã Quảng Hải, xã Quảng Thủy, xã Quảng Văn, xã Quảng Hòa.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù: gồm 03 ĐVHC cấp xã là xã Quảng Hải, xã Quảng Hòa và xã Quảng Văn.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: Không.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới hành chính khi thực hiện phương án sắp xếp: Không.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp

1.1. Tên đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp: **Xã Quảng Tân**

1.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 2,91 (Km²).

1.1.3. Quy mô dân số: 4.044 (Người).

- 1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: (không);
- 1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không
- 1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía Tây giáp xã Quảng Trung, phía Đông giáp Quảng Lộc, phía Nam giáp Quảng Thủy và phía Bắc giáp xã Liên Trường (thuộc huyện Quảng Trạch).

1.2. Tên đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp: **Xã Quảng Thủy**

- 1.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.
- 1.2.2. Diện tích tự nhiên: 2,77(Km²).
- 1.2.3. Quy mô dân số: 2.970 (Người).
- 1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: (không);
- 1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không
- 1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía đông giáp xã Quảng Hòa, phía tây giáp xã Quảng Trung, phía nam giáp xã Quảng Sơn, phía bắc giáp xã Quảng Tân

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp

2.1. Xã Quảng Hải.

- 2.1.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.
- 2.1.2. Diện tích tự nhiên: 4,25 (Km²).
- 2.1.3. Quy mô dân số: 3.401 (Người).
- 2.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: (không);
- 2.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: (không)
- 2.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía đông giáp phường Quảng Phong qua sông Gianh, Phía tây giáp xã Quảng Trung qua sông Gianh, phía nam giáp các xã Quảng Tân và Quảng Lộc qua sông Gianh; Phía bắc giáp xã Quảng Thanh, huyện Quảng Trạch qua sông Gianh.

2.2. Xã Quảng Hòa.

- 2.2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.
- 2.2.2. Diện tích tự nhiên: 5.62 (Km²).
- 2.2.3. Quy mô dân số: 10.639 (Người).
- 2.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: (không);
- 2.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: (không)
- 2.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Quảng Văn, Phía Tây giáp các xã Quảng Sơn và Quảng Thủy, Phía Nam giáp xã Quảng Minh và Quảng Sơn, Phía Bắc giáp xã Quảng Lộc .

2.3. Xã Quảng Văn

2.3.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.

2.3.2. Diện tích tự nhiên: 4.55 (Km²).

2.3.3. Quy mô dân số: 6.669 (Người).

2.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: (không);

2.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: (không)

2.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Giáp ranh địa giới và các Đơn vị hành chính cùng cấp liền kề (tính theo phương vị Đông, Tây, Nam, Bắc): Phía đông giáp, phường Quảng Thuận qua sông Gianh, phía tây giáp các xã Quảng Hòa, Quảng Lộc và Quảng Minh, phía nam giáp xã Quảng Minh và huyện Bố Trạch, phía bắc giáp xã Quảng Lộc và phường Quảng Thuận.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ BA ĐỒN

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp

Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quảng Thủy (có diện tích tự nhiên là 2.77 km², đạt 9,2% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 2.993 người, đạt 37,4% so với tiêu chuẩn) vào xã Quảng Tân (có diện tích tự nhiên là 2.908 km², đạt 9,7% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.066 người, đạt 50.8% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC

Thị xã lựa chọn phương án sáp nhập xã Quảng Tân với xã Quảng Thủy với các cơ sở và lý do như sau:

- Thứ nhất, phù hợp theo chủ trương với quy hoạch Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch của UBND tỉnh sẽ xây dựng thị xã Ba Đồn thành đô thị loại 3 vào năm 2026, đồng thời xây dựng các xã đủ điều kiện để thành lập phường. Theo đó nếu sáp nhập xã Quảng Tân với xã Quảng Thủy sẽ đủ tiêu chuẩn để thành lập phường, phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị của tỉnh và của thị xã. Sau khi sáp nhập xã, thì diện tích tự nhiên và quy mô dân số không đạt quy định theo Nghị quyết 35 (Sáp nhập xã Quảng Tân và xã Quảng Thủy thành xã mới có diện tích tự nhiên 5,68 km², mới đạt tỉ lệ: 18,93%; quy mô dân số 7.059 người, mới đạt tỉ lệ: 88,23%). Tuy nhiên, sau khi sáp nhập, thì đồng thời xây dựng đề án để thành lập đơn vị hành chính đô thị theo quy định tại Nghị quyết 35/2023/NQ/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Thứ hai, phù hợp về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên: xã Quảng Tân và xã Quảng Thủy có đường địa giới hành chính liền kề dài, dân cư sinh sống và sản xuất

đan xen lẫn nhau; giao thông đi lại rất thuận lợi; trong quy hoạch nông thôn đều tương đồng, thuận tiện cho việc định hướng phát triển chung sau khi sáp nhập.

- Thứ ba, về truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của nhân dân hai xã đều tương đồng; hai xã không có đồng bào theo tôn giáo.

- Thứ tư, sau khi sáp nhập, hai xã cơ bản đảm bảo các tiêu chí để thành lập phường theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- Thứ năm, thuận lợi cho việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, người lao động sau khi sáp nhập.

b) Kết quả sau sắp xếp:

Sau khi sáp nhập xã Quảng Tân với xã Quảng Thủy thì xã mới có quy mô như sau:

- Diện tích tự nhiên 5,68 km² (đạt 18,9% so với tiêu chuẩn cấp xã và đạt 103,27% tiêu chuẩn đô thị)

- Quy mô dân số 7.014 người (đạt 87,7% so với tiêu chuẩn cấp xã và đạt 140,28% tiêu chuẩn đô thị).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Sau khi sắp xếp 02 xã Quảng Tân và Quảng Thủy thành xã mới sẽ có các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía Đông giáp xã Quảng Lộc và xã Quảng Hòa; phía Tây giáp xã Quảng Trung; phía Nam giáp xã Quảng Sơn; phía Bắc giáp xã Quảng Hải qua sông Gianh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới: Dự kiến tại UBND xã Quảng Tân hiện tại.

II. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2025 NHƯNG CÓ YẾU TỐ ĐẶC THÙ NÊN ĐỀ NGHỊ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Về số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 nhưng đề nghị không thực hiện sắp xếp do yếu tố đặc thù:

ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng đề nghị không thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thị xã Ba Đồn gồm 03 ĐVHC cấp xã: xã Quảng Văn, xã Quảng Hải và xã Quảng Hòa.

2. Lý do ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng đề nghị không thực hiện sắp xếp do yếu tố đặc thù:

2.1. Xã Quảng Văn

Xã Quảng Văn là một xã bãi ngang, bốn bề sông nước, điều kiện khá khó khăn. Phía đông giáp phường Quảng Thuận qua sông Gianh; phía tây giáp các

xã Quảng Hòa, Quảng Lộc và Quảng Minh qua nhánh sông Gianh; phía nam giáp xã Quảng Minh và huyện Bố Trạch qua nhánh sông Gianh; phía bắc giáp phường Quảng Thuận qua sông Gianh. Vì vậy xã Quảng Văn có vị trí biệt lập, cách xa, khó tổ chức giao thông kết nối thuận lợi và không thể sắp xếp với các đơn vị hành chính liền kề. (quy định tại điểm a, khoản 1, điều 3 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15).

Bên cạnh đó xã Quảng Văn có số dân theo công giáo chiếm gần 50%, phong tục tập quán riêng biệt. Quảng Văn có một lịch sử văn hoá lâu đời, giàu truyền thống văn hoá Khoa bảng và Cách mạng. Với phong thuỷ “Tứ bát” “châu nghiên”, hay “Ngủ long tranh châu”. “Thuỷ ngược triều đông” hay “Kỳ lân rùa vàng”, thế đất “Địa linh” đã sinh nhiều “Nhân kiệt”. Bởi lẽ ấy mà ngày xưa quanh vùng đều lưu truyền những câu ca: “Sơn-Hà-Cảnh-Thổ”. La Hà xưa và Quảng Văn nay là một trong những bát danh hương các làng khoa bảng của Quảng Bình.

Quảng Văn đã có tới năm vị Tiến sĩ, một vị Phó bảng và 32 vị Cử nhân, có 3 vị làm đến quan thượng thư, trong đó một vị là thầy dạy vua Duy Tân. Là một xã nằm giữa ngã ba sông Gianh gần đường quốc lộ 1A, Quảng Văn trở thành một vị trí quan trọng trong lịch sử dân tộc. Thời kỳ Trịnh Nguyễn phân tranh Quảng Văn trở thành khu đệm giữa đảng trong và đảng ngoài. Trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, người dân Quảng Văn góp công, góp sức to lớn cho cuộc kháng chiến trường kỳ vĩ đại của dân tộc. Được Nhà nước phong tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba trong cuộc kháng chiến chống Pháp và danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đó là những giá trị lịch sử, văn hoá, giáo dục tiêu biểu của riêng mảnh đất Quảng Văn.

2.2. Xã Quảng Hòa

Xã Quảng Hòa có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời với các phong tục tập quán riêng biệt như Hội đình làng Hòa Ninh, các nghề rèn đúc truyền thống từ lâu đời. Đặc biệt năm 1993, Quảng Hòa được Bộ Văn hóa công nhận: Đình làng Hòa Ninh là di tích lịch sử cấp Quốc gia. Về tính ngưỡng thì có 49% số dân trên địa bàn xã theo Thiên Chúa giáo. Vì vậy nếu sáp nhập với các xã liền kề sẽ khó hòa nhập với văn hóa truyền thống và phong tục tập quán, ngành nghề mỗi địa phương;

Bên cạnh đó, Quảng Hòa có lịch sử là trung tâm đô thị, thương mại dịch vụ chính của 9 xã vùng nam của thị xã Ba đôn. UBND thị xã đang xây dựng lộ trình để thành lập phường Quảng Hòa trong giai đoạn 2024 - 2026 theo Kế hoạch 1114/KH-UBND ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình về thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 18/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-TW ngày 24/1/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đồng thời thực hiện theo Công văn số 3572/BXD-PTĐT ngày 09/8/2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn rà soát quy hoạch nông thôn, đánh giá phân loại đô thị để thực hiện sắp xếp ĐVHC đô thị cấp huyện, cấp xã đối với xã Quảng Hòa.

2.3. Xã Quảng Hải

Xã Quảng Hải là vùng cồn bãi bốn bề sông nước, tách biệt với các xã khác. Phía đông giáp phường Quảng Phong qua sông Gianh, Phía tây giáp xã Quảng Trung qua sông Gianh, phía nam giáp các xã Quảng Tân và Quảng Lộc qua sông Gianh; Phía bắc giáp xã Quảng Thanh, huyện Quảng Trạch qua sông Gianh. Vì vậy xã Quảng Hải có vị trí biệt lập, khó tổ chức giao thông kết nối thuận lợi và không thể sắp xếp với các đơn vị hành chính liền kề (*quy định tại điểm a, khoản 1, điều 3 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15*).

III. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ DỰ KIẾN HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

Sáp nhập xã Quảng Tân và xã Quảng Thủy thành xã mới có quy mô dân số và diện tích như sau:

- Diện tích tự nhiên 5,68 km² (đạt 18,9% so với tiêu chuẩn);
- Quy mô dân số 7.014 người (đạt 87,7% so với tiêu chuẩn).

So với tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 thì sau khi sáp nhập xã Quảng Tân và xã Quảng Thủy thành xã mới có đồng thời tỷ lệ diện tích dưới 20% và dân số dưới 300%. Tuy nhiên, UBND thị xã sẽ dự kiến sau khi sáp nhập thành xã mới thì diện tích và dân số của xã mới sẽ đạt tiêu chuẩn để thành lập phường. Bên cạnh đó cơ bản các tiêu chí về đô thị của xã mới đều đạt tiệm cận được quy định tại Nghị quyết 1211/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 25/5/2016 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì vậy, UBND thị xã sẽ đề nghị UBND tỉnh bổ sung vào quy hoạch để thành lập phường đối với xã mới này theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 19/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và hướng dẫn tại Công văn số 3572/BXD-PTĐT ngày 09/8/2023 của Bộ Xây dựng và Kế hoạch 1114/KH-UBND ngày 09/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình.

IV. SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ SAU SẮP XẾP

1 Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

Thị xã có 16 ĐVHC cấp xã, trong đó có 06 phường và 10 xã, cụ thể, gồm: 06 phường gồm: Quảng Phúc, Quảng Thuận, Quảng Thọ, Ba Đồn, Quảng Long, Quảng Phong. 10 xã gồm: Quảng Hòa, Quảng Lộc, Quảng Văn, Quảng Minh, Quảng Sơn, Quảng Thủy, Quảng Tân, Quảng Trung, Quảng Tiên và Quảng Hải.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp.

Sau sắp xếp, thị xã có 15 ĐVHC cấp xã, trong đó có (6 phường và 9 xã), cụ thể: 06 phường gồm: Quảng Phúc, Quảng Thuận, Quảng Thọ, Ba Đồn, Quảng Long, Quảng Phong. 09 xã gồm: Quảng Hòa, Quảng Lộc, Quảng Văn, Quảng Minh, Quảng Sơn, Quảng Trung, Quảng Tiên, Quảng Hải, xã mới (sáp nhập xã Quảng Tân và xã Quảng Thủy).

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm sau sắp xếp

ĐVHC cấp xã giảm 01 xã.

PHẦN IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

Mở rộng không gian phát triển, tăng cường liên kết vùng; tạo thuận lợi phát huy nguồn lực đất đai, điều kiện tự nhiên, nguồn nhân lực và thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao quản lý Nhà nước.

Tạo cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, lãnh thổ, hạn chế tình trạng chia cắt, manh mún nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền địa phương;

Làm tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở cấp huyện, cấp xã sau sắp xếp đều được kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phục vụ tốt hơn cho doanh nghiệp và người dân.

1.2. Tác động tiêu cực

Việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tác động đến cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã do dôi dư một bộ máy quản lý hành chính nhà nước việc thực hiện sắp xếp, bố trí đối với các trường hợp dôi dư trên gây khó khăn và cần thời gian thực hiện.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã dẫn đến thay đổi tên gọi đơn vị hành chính cấp xã làm người dân và doanh nghiệp phải thực hiện rất nhiều thủ tục thay đổi trên sổ sách, giấy tờ hành chính như giấy tờ sở hữu nhà, đất, hộ khẩu, giấy tờ tùy thân;

Khó khăn trong việc bố trí, sử dụng tài sản công, trụ sở....

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

Sau khi sắp xếp sẽ giảm được 01 đơn vị hành chính cấp xã, đồng nghĩa với việc giảm được khoảng 18 CBCC và 08 người hoạt động không chuyên trách. Hàng năm tiết kiệm chi ngân sách hành chính khoảng 2,5 tỷ đồng; vì vậy sẽ tập trung được nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Quy mô một số vùng sản xuất chuyên canh, nuôi trồng được mở rộng và phát triển theo hướng kinh tế đô thị; việc quản lý hệ thống tưới tiêu, thoát lũ được thực hiện đồng bộ.

Có điều kiện đề rà soát và thực hiện quy hoạch đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, tạo thuận lợi cho nhân dân đi lại, phát triển các khu đô thị, nâng cao giá trị kinh tế đất và nâng cấp xã mới thành phường khi đủ điều kiện.

Hệ thống giáo dục, y tế được sắp xếp, kiện toàn, nâng cao chất lượng sẽ góp phần phục vụ nhân dân được tốt hơn; công tác đảm bảo an sinh xã hội được chú trọng, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy huy động nguồn lực đóng góp của nhân dân, các nguồn lực xã hội hóa để xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển hệ thống y tế, giáo dục.

2.2. Tác động tiêu cực

Sau khi nhập hệ thống giáo dục, y tế trước mắt sẽ có các cơ sở chính và phụ nên ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của người dân, đặc biệt là người dân phải đến cơ sở y tế xa hơn so với cơ sở y tế khi chưa nhập Trạm;

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực:

Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững nhờ việc bố trí công an chính quy về xã mới; Chất lượng cán bộ Ban chỉ huy quân sự xã, dân quân, tự vệ, trung đội cơ động sau khi được kiện toàn theo hướng tinh nhuệ, chất lượng nòng cốt sẽ tham mưu hiệu quả các phương án quốc phòng cho địa phương mới.

Hệ thống giao thông thuận lợi, đặc điểm tình hình về quốc phòng, khu vực phòng thủ 2 đơn vị có sự tương đồng, do đó sau khi sáp nhập sẽ thuận lợi trong việc diễn tập phòng thủ, tác chiến trên các địa hình.

3.2. Tác động tiêu cực

Địa bàn rộng, nhân lực ít, trong khi đó tình hình tội phạm có nhiều hoạt động phức tạp, có nhiều thủ đoạn đê đốỉ phó với lực lượng an ninh nên việc quản lý về an ninh, trật tự và an toàn xã hội sẽ gặp khó khăn nhất định

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1 Tác động tích cực:

Sau khi sáp nhập, việc giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được quan tâm bố trí.

4.2 Tác động tiêu cực

Thời gian giải quyết thủ tục hành chính có phần lâu hơn khi lượng giao dịch nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân khi thay đổi đơn vị hành chính.

II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Việc sáp nhập những đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, vị trí địa lý để phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã không đạt tiêu chuẩn về diện tích, dân số theo quy định, mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử - truyền thống, địa lý - tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế, văn hóa, chính trị, ... tuy nhiên, vẫn có những tác động tiêu cực nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân.

- Việc điều hành ngân sách của xã mới sẽ gặp một số khó khăn vướng mắc, nhất là việc bố trí các nguồn trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và huy động các nguồn xã hội hóa trên địa bàn; việc quản lý, xử lý các tài sản công dư thừa như các trụ sở...nếu không được thực hiện tốt sẽ gây sự phản ứng trái chiều trong nhân dân đặc biệt là các công trình mới được đầu tư, nâng cấp.

- Việc bố trí đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp đảm bảo lộ trình quy định là một bài toán khó;

- Khó khăn trong việc đưa các chủ trương về sắp xếp ĐVHC cấp xã để cán bộ, công chức, người lao động và nhân dân tiếp nhận và đồng thuận.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Việc sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến một số đơn vị, một số cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư khó sắp xếp, dẫn đến tâm lý không thống nhất về chủ trương sắp xếp ĐVHC trong tầng lớp cán bộ, công chức và người lao động;

- Khi triển khai sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ ảnh hưởng tới người dân, doanh nghiệp do phải chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số bộ phận chính quyền, địa phương ngại khó, ngại va chạm không thực sự triển khai một cách quyết liệt, tích cực, nghiêm túc trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Bên cạnh đó một số bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức và người lao động sợ mất việc, thiếu nhận thức về chủ trương thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã vì vậy dẫn đến tạo dư luận không đồng thuận;

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, phương án, đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thị xã;

Xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện, trang thiết bị làm việc cho đội ngũ cán bộ công chức sau sắp xếp thuận lợi;

Có phương án sắp xếp và giải quyết các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng và đáp ứng tâm tư nguyện vọng của người lao động tại các ĐVHC sắp xếp giai đoạn 2023-2025;

Ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông, thủy lợi đáp ứng cho người dân nâng cao mức sống đảm bảo mọi hoạt động của nhân dân được thuận lợi;

Có kế hoạch cụ thể thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ tùy thân của nhân dân sau sắp xếp ĐVHC cấp xã đảm bảo về thời gian và hỗ trợ kinh phí khi thực hiện.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

Về Kế hoạch và lộ trình thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025, UBND thị xã thực hiện cụ thể như sau:

- Năm 2023,

+ Triển khai và thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã đáp ứng yêu cầu thực tiễn, khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã và tạo thuận lợi cho việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

+ Tiến hành xây dựng Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định.

- Năm 2024,

+ Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã đối với các xã không đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định;

+ Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định;

+ Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động tại các đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Năm 2025,

+ Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức (*đối với những ĐVHC sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025*) để tổ chức thành công đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

+ Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

+ Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

+ Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Kinh phí triển khai thực hiện

Kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã do ngân sách địa phương bảo đảm. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã do ngân sách trung ương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Tài chính.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Về hiện trạng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức ĐVHC cấp xã dự kiến sắp xếp

1.1. Xã Quảng Tân

Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã: xã Quảng Tân có tổng số cán bộ công chức 18/18 trên tổng số biên chế được giao; Trong đó: số cán bộ 10/10 người; công chức có 8/8 người. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 10/10. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 10 người. Cụ thể như sau:

a) Các cơ quan của Đảng:

- Bí thư Đảng ủy: 01;
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01;

b) Các cơ quan chính quyền (HĐND và UBND):

* *Cán bộ:*

- Chủ tịch HĐND xã: kiêm nhiệm;
- Phó Chủ tịch HĐND: 01;
- Chủ tịch UBND: 01;
- Phó Chủ tịch UBND: 01;

* *Công chức:*

- Chỉ huy Trưởng Quân sự: 01;
- Công chức Văn phòng - Thống kê: 02;
- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 02;
- Công chức Tài chính - Kế toán: 01;
- Công chức Văn hóa-xã hội: 01;
- Công chức Địa chính-Xây dựng-Nông nghiệp và môi trường: 01.

c) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể:

- Chủ tịch Mặt trận TQ Việt nam: 01;
- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã: 01;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01;
- Chủ tịch Hội Nông dân: 01;
- Chủ tịch Hội Phụ nữ xã: 01.

d) Thôn: 05 trưởng thôn. 05 Bí thư chi bộ thôn kiêm Trưởng ban mặt trận.

1.2. Xã Quảng Thủy

Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã: Có tổng số cán bộ công chức 17/18 tổng số biên chế được giao; Trong đó: số cán bộ 9/10 người; công chức có 8/8 người. Người hoạt động

không chuyên trách cấp xã: 10 người. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 10 người. Cụ thể như sau:

a) Các cơ quan của Đảng:

- Bí thư Đảng ủy: 0 (Đang thiếu);
- Phó Bí thư Đảng ủy: 01;

b) Các cơ quan chính quyền (HĐND và UBND):

* *Cán bộ:*

- Chủ tịch HĐND xã: kiêm nhiệm;
- Phó Chủ tịch HĐND: 01;
- Chủ tịch UBND: 01;
- Phó Chủ tịch UBND: 01;

* *Công chức:*

- Chỉ huy Trưởng Quân sự: 01;
- Công chức Văn phòng - Thống kê: 02;
- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 01;
- Công chức Tài chính - Kế toán: 01;
- Công chức Văn hóa-xã hội: 02;
- Công chức Địa chính-Xây dựng-Nông nghiệp và môi trường: 01.

c) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể:

- Chủ tịch Mặt trận TQ Việt nam: 01;
- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã: 01;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01;
- Chủ tịch Hội Nông dân: 01.
- Chủ tịch Hội Phụ nữ xã: 01.

d) Thôn: 05 Bí thư chi bộ (trong đó có 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn), 04 trưởng thôn và 05 trưởng ban mặt trận.

2. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp.

Sau khi sáp nhập xã mới là xã Loại 2. Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thì biên chế cán bộ công chức của xã mới sẽ là 20 người, trong đó bố trí 10 cán bộ và 10 công chức; Người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 12 người. Cụ thể như sau:

a) Các cơ quan của Đảng:

- Bí thư Đảng ủy: 01;

- Phó Bí thư Đảng ủy: 01;

b) Các cơ quan chính quyền (HĐND và UBND):

* *Cán bộ*

- Chủ tịch HĐND xã: kiêm nhiệm;

- Phó Chủ tịch HĐND: 01;

- Chủ tịch UBND xã: 01;

- Phó Chủ tịch UBND: 02;

* *Công chức:*

- Chỉ huy Trưởng Quân sự: 01;

- Công chức Văn phòng - Thống kê: 02;

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 02;

- Công chức Tài chính - Kế toán: 01;

- Công chức Văn hóa-xã hội: 02;

- Công chức Địa chính-Xây dựng-Nông nghiệp và môi trường: 01.

c) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể:

- Chủ tịch Mặt trận TQ Việt nam: 01;

- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã: 01;

- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01;

- Chủ tịch Hội Nông dân: 01.

- Chủ tịch Hội Phụ nữ xã: 01.

d) Thôn: 10 trưởng thôn. 10 Bí thư chi bộ; 10 Trưởng ban Công tác mặt trận.

1.3. Về phân loại, phương án bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn tại đơn vị hành chính mới:

UBND thị xã sẽ có lộ trình thực hiện sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư sau sắp xếp và thực hiện quy trình phân loại đơn vị hành chính cấp xã mới sau khi hình thành để đánh giá và trình cấp thẩm quyền phân loại đảm bảo quy định và thời gian thực hiện theo quy định.

Sau khi sắp xếp xã mới có số cán bộ, công chức là **35/20** số biên chế được giao, như vậy tổng số dôi dư là **15** cán bộ, công chức (trong đó có **08** cán bộ và **07** công chức) và 08 người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Hiện tại, theo quy định trên địa bàn thị xã có **17** biên chế cán bộ, công chức (*08 cán bộ và 09 công chức*) đang thiếu so với biên chế được giao. Vì vậy, đối với các vị trí dôi dư sau sắp xếp, dự kiến bố trí cụ thể như sau:

a) *Cán bộ:*

- Bí thư Đảng ủy: có 01/01 người (đảm bảo theo quy định);
- Phó Bí thư Đảng ủy: có 02/01 người; Dôi dư 01 người. Đề nghị giữ nguyên đến tháng 5/2024 có 01 đồng chí nghỉ hưu đúng tuổi;
- Chủ tịch HĐND xã: kiêm nhiệm;
- Phó Chủ tịch HĐND: có 02/01 người; Dôi dư 01 người. Tạm thời giữ nguyên vị trí chờ đến khi có vị trí mới sẽ báo cáo cấp có thẩm quyền điều động.
- Chủ tịch UBND: có 02/01 người; Dôi dư 01 người. Hiện tại có 01 đồng chí không đủ điều kiện về trình độ, khung năng lực đối với Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ (*bằng Trung cấp*). Đồng thời, không đủ thời gian tham gia đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 – 2031 (*Sinh tháng 6/1966*). Vì vậy dự kiến vận động nghỉ tinh giản biên chế, hoặc nghỉ theo nghị định 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ.
- Phó Chủ tịch UBND: có 02/02 người (đảm bảo theo quy định);
- Chủ tịch Mặt trận TQVN xã: có 02/01 người; Dôi dư 01 người; UBND thị xã sẽ phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Thị ủy sắp xếp, bố trí vị trí khác phù hợp.
- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã: có 02/01 người; Dôi dư 01 người. UBND thị xã sẽ phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Thị ủy sắp xếp, bố trí vị trí khác phù hợp.
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: có 02/01 người; dôi dư 01 người; UBND thị xã sẽ phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Thị ủy sắp xếp, bố trí vị trí khác phù hợp.
- Chủ tịch Hội Nông dân: có 02/01 người. Dôi dư 01 người; UBND thị xã sẽ phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Thị ủy sắp xếp, bố trí vị trí khác phù hợp.
- Chủ tịch Hội Phụ nữ xã: có 02/01 người. Dôi dư 01 người; UBND thị xã sẽ phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Thị ủy sắp xếp, bố trí vị trí khác phù hợp.

b) Công chức

- Chỉ huy Trưởng BCHQS: hiện có 02/01 người, dôi dư 01 người.
- Công chức Văn phòng - Thống kê: hiện có 04/02 người, dôi dư 02 người,
- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: có 03/02 người, dôi dư 01 người;
- Công chức Tài chính - Kế toán: có 02/01 người, dôi dư 01 người;
- Công chức Văn hóa - Xã hội: có 03/02 người, dôi dư 01 người;
- Công chức Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và môi trường: có 02/01 người, dôi dư 01 người;

(Có phụ lục kèm theo)

* Đối với các chức danh công chức xã dôi dư sau khi sắp xếp ĐVHC, trên cơ sở điều kiện tiêu chuẩn, vị trí của từng chức danh và điều kiện thực tế của từng địa phương (*hiện tại đang có 17 vị trí cán bộ, công chức ở các địa phương đang thiếu so với biên chế được giao*), UBND thị xã sẽ có phương án điều động, bố trí đối với các chức danh dôi dư đảm bảo theo đúng quy định.

c) Đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã: có 20/12 người; Dôi dư 8 người. Việc bố trí lại đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách theo chính sách đặc thù của Tỉnh.

** Những trường hợp dôi dư dự kiến điều sang đơn vị khác được giữ nguyên tại xã mới sau sắp xếp, sẽ điều động, sắp xếp, bố trí vào các vị trí còn thiếu ở các địa phương chậm nhất sau 05 năm kể từ khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính (Theo Quy định tại khoản 3, Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).*

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã

1.1. Phòng Nội vụ:

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thị xã tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp các ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã;

- Tham mưu xây dựng đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã của thị xã; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan tham mưu UBND thị xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 và các văn bản pháp luật có liên quan, phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND thị xã bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã như: Tuyên truyền, vận động, lập đề án sắp xếp, đánh giá tác động ...

1.3. Phòng Văn hóa - Thông tin:

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thị ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã, Trung tâm VH-TT-TT thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

1.4. UBND xã Quảng Tân, xã Quảng Thủy

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc địa phương như: Tuyên truyền, vận động, đánh giá tác động...

1.5. Công an, Ban chỉ huy Quân sự thị xã:

Chủ động nắm tình hình đề phòng các phần tử cực đoan lợi dụng việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án tác chiến phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới.

2. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp

2.1. Phòng Nội vụ:

Phối hợp với UBND của đơn vị cấp xã mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

2.3. Các phòng, ban, đơn vị, địa phương có liên quan:

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

2.4. UBND đơn vị hành chính mới sau hình thành

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đổi với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thông báo đến các thôn, tổ dân phố và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

2.5. Đề nghị Ban Tổ chức Thị ủy

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đối với những ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp; chỉ đạo, hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư của các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tại các ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

- Phối hợp với UBND thị xã trong việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

2.6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thị ủy

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã được biết, thống nhất thực hiện.

2.7. Đề nghị Thường trực HĐND, UBNDTTQVN và các đoàn thể thị xã:

Hướng dẫn kiện toàn lại các tổ chức trong hệ thống chính trị của đơn vị cấp xã mới hình thành.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc sáp nhập các xã chưa đạt cả hai tiêu chí về diện tích và dân số như xã Quảng Tân và xã Quảng Thủy là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các xã liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc sáp nhập thành đơn vị hành chính mới tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở và hoạt động của tổ chức cộng đồng các khu dân cư trên địa bàn; đảm bảo thực hiện tốt quy định và các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, nhân dân các xã, thôn, xóm liên quan và phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của nhà nước, đồng thời đáp ứng được xu thế phát triển của thị xã.

Việc xây dựng Đề án sáp nhập các ĐVHC cấp xã là việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình đổi mới, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt

động của hệ thống chính trị ở cơ sở; là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của thị xã trong thời gian tới.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Trung ương, Tỉnh cần có hướng dẫn việc kiện toàn các tổ chức trong hệ thống chính đối với đơn vị cấp xã mới hình thành sau khi sáp nhập.

- Đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương chuyển đổi từ cán bộ cấp xã sang công chức cấp xã (và ngược lại) khi đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn để thuận tiện cho việc sắp xếp số lượng cán bộ, công chức dôi dư sau sáp xếp.

- Đề nghị UBND tỉnh, các Sở, ban ngành cấp tỉnh quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn địa phương trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC đạt kết quả cao và đúng quy định của pháp luật. Hỗ trợ kinh phí để xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng đối với các đơn vị sau khi sáp xếp.

Trên đây Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thị xã Ba Đồn giai đoạn 2023 - 2025./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ; (đề b/c)
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND TX;
- Các Ban Đảng Thị ủy;
- UBMTTQVN thị xã và các đoàn thể;
- Các phòng, ban, đơn vị thị xã;
- ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã:
Quảng Thủy, Quảng Tân;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đoàn Minh Thọ